

Số: 38/QĐ-THĐK

Đông Kết, ngày 16 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán toán ngân sách nhà nước năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐÔNG KẾT

Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Nghị quyết số 05/NQ-HĐT-THĐK ngày 16/01/2025 của Hội đồng trường Tiểu học Đông Kết nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Căn cứ Quyết định số 6268/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Khoái Châu về việc giao Ngân sách Nhà nước năm 2025 cho trường Tiểu học Đông Kết;

Xét đề nghị của nhân viên kế toán Trường Tiểu học Đông Kết.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công bố công khai dự toán toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Trường Tiểu học Đông Kết (theo các mẫu biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Tiểu học Đông Kết tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng tài chính (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ công khai, VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Đào

Biểu mẫu 2: Ban hành kèm theo Thông tư 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **Trường Tiểu học Đông Kết**

Chương:...

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 38/QĐ-THĐK ngày 16/01/2025 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đông Kết)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	9.589.551.070
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	8.320.943.486
1.2	Quỹ tiền thưởng	348.607.584
1.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	920.000.000

